

Số: 68/KH-UBND

Vĩnh Long, ngày 31 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng
năm 2021 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg, ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2021 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương về công tác PCTN.

Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh nâng cao hiệu quả công tác PCTN; thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định Luật PCTN và các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác PCTN; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức có vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong công tác PCTN; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

2. Yêu cầu

Xác định công tác PCTN là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa lâu dài; là trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, trước hết là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước căn cứ theo quy định của Luật PCTN và các văn bản pháp luật có liên quan, trên cơ sở kế hoạch này xây dựng kế hoạch PCTN cụ thể, chi tiết phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ, đặc thù hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người

lao động, thành viên, hội viên và nhân dân thực hiện quy định của pháp luật về PCTN; nhận thức đầy đủ sâu sắc tác hại, nguy cơ của tham nhũng với sự nghiệp phát triển của đất nước nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội cùng tham gia tích cực PCTN.

Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN phải gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thông qua công tác này để nâng cao ý thức rèn luyện đức tính liêm khiết và tuân thủ nghiêm túc quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức công vụ của người cán bộ, công chức, viên chức; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/ 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền về PCTN và các văn bản khác có liên quan đến công tác PCTN...

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN và công khai, minh bạch các nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan; Thực hiện đầy đủ các nội dung công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định luật PCTN; tập trung ở các lĩnh vực sau:

2.1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước

Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và công dân;

- Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác;

- Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;

- Công khai việc thực hiện các chính sách, pháp luật khác mà theo quy định phải công khai, minh bạch.

- Công khai, minh bạch về thủ tục hành chính trong giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

Xây dựng, ban hành, công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; công khai kết quả thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ;

Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng;

Thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích;

Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.2. Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội trên cơ sở phù hợp với đặc thù trong tổ chức, hoạt động của mình, có trách nhiệm quy định cụ thể hình thức công khai, nội dung, trách nhiệm thực hiện việc công khai, minh bạch trong doanh nghiệp, tổ chức mình; nội dung công khai, minh bạch bao gồm:

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, thành viên; chế độ lương, thưởng; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi xã hội khác; quy tắc ứng xử, điều lệ doanh nghiệp, tổ chức; công tác tổ chức, bố trí nhân sự và các nội dung khác phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật có liên quan;

- Công khai, minh bạch: Quy chế huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp để hoạt động từ thiện; quyền lợi và nghĩa vụ của người đóng góp, người được hưởng lợi; mục đích huy động các khoản đóng góp để hoạt động từ thiện; đối tượng, hình thức và mức huy động các khoản đóng góp; kết quả huy động, bao gồm: danh sách các đối tượng đóng góp, tài trợ, hình thức và mức đóng góp, tài trợ của từng đối tượng; kết quả quản lý, sử dụng các khoản huy động vào mục đích từ thiện;

- Thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định;

- Xây dựng ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình;

- Xây dựng ban hành quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng;

- Quy định về chế độ trách nhiệm, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý.

3. Thực hiện cải cách hành chính; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý; thanh toán không dùng tiền mặt.

Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị;

Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ; các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên; áp dụng biện pháp tài chính, công nghệ để giảm việc sử dụng tiền mặt trong các giao dịch.

4. Tổ chức triển khai, thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập; kê khai tài sản, thu nhập theo quy định Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

5. Thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

6. Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50/CT-TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

7. Thực hiện nghiêm quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

8. Thiết lập, công khai các hình thức tiếp nhận tố cáo hành vi tham nhũng (số điện thoại đường dây nóng; địa chỉ hộp thư điện tử...), đề tiếp nhận, xem xét, xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng.

9. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng theo quy định.

10. Nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác PCTN tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình đứng theo quy định.

11. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về PCTN; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng; giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN.

12. Phát huy vai trò và trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo trong công tác đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

13. Doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề có trách nhiệm tuyên truyền, động viên người lao động, thành viên, hội viên của mình thực hiện quy định của pháp luật về PCTN; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi tham nhũng; kiên nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh căn cứ kế hoạch này và hướng dẫn của bộ, ngành cấp trên để xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Đồng thời, triển khai, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch phù hợp để tổ chức thực hiện. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt và kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân thực hiện không tốt công tác PCTN theo quy định.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và các văn bản pháp luật có liên quan cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, báo cáo việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, ngân sách Nhà nước; việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh theo quy định Luật PCTN và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, báo cáo việc công khai các nội dung liên quan đến lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định Luật PCTN và pháp luật có liên quan.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc công khai các nội dung liên quan đến lĩnh vực đầu tư, mua sắm công mà UBND tỉnh là chủ đầu tư và chủ quản đầu tư.

6. Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, báo cáo việc thực hiện cải cách hành chính; công khai trong công tác tổ chức, cán bộ; việc thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định Luật PCTN và các quy định của pháp luật có liên quan.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

8. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh triển khai tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch này; xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện và gửi kế hoạch PCTN về Thanh tra tỉnh để theo dõi, hướng dẫn thực hiện;

Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cuối năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN của đơn vị, tổ chức mình và gửi báo cáo về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết. Giao Thanh tra tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (Cục IV);
- TT.TU- HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các DNNN;
- Các tổ chức, đơn vị do UBND tỉnh thành lập;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ. VP.UBND tỉnh;
- Các Phòng NC;
- Lưu: VT; 2.14.02.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lữ Quang Ngời